

Số: 1345/QĐ-ĐHTM-HĐTS

Hà Nội, ngày 15 tháng 09 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

*Quy định điểm trúng tuyển đại học chính quy năm 2021,
theo phương thức xét tuyển dựa trên kết quả thi Tốt nghiệp THPT năm 2021*

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ về việc ban hành “Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học”;

Căn cứ Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 05 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 16/2021/TT-BGDĐT ngày 01 tháng 06 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo v/v sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non ban hành kèm Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 7 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Công văn số 1444/BGDĐT-GDDH ngày 14 tháng 4 năm 2021 v/v hướng dẫn công tác tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Căn cứ Đề án tuyển sinh trình độ đại học năm 2021 của Trường Đại học Thương mại;

Căn cứ kết quả xét tuyển;

Xét đề nghị của Thường trực Hội đồng tuyển sinh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định điểm trúng tuyển đại học chính quy năm 2021, theo phương thức xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi Tốt nghiệp THPT năm 2021, như sau:

Mã ngành	Tên ngành (chuyên ngành)	Điểm trúng tuyển
TM01	Quản trị kinh doanh (Quản trị kinh doanh)	26.70
TM02	Quản trị khách sạn (Quản trị khách sạn)	26.15
TM03	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành (Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành)	26.20
TM04	Marketing (Marketing thương mại)	27.45
TM05	Marketing (Quản trị thương hiệu)	27.15
TM06	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng (Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng)	27.40
TM07	Kế toán (Kế toán doanh nghiệp)	26.60
TM08	Kế toán (Kế toán doanh nghiệp - chất lượng cao)	26.10
TM09	Kế toán (Kế toán công)	26.20

Mã ngành	Tên ngành (chuyên ngành)	Điểm trúng tuyển
TM10	Kiểm toán (Kiểm toán)	26.55
TM11	Kinh doanh quốc tế (Thương mại quốc tế)	27.10
TM12	Kinh tế quốc tế (Kinh tế quốc tế)	26.95
TM13	Kinh tế (Quản lý kinh tế)	26.35
TM14	Tài chính - Ngân hàng (Tài chính – Ngân hàng thương mại)	26.35
TM15	Tài chính - Ngân hàng (Tài chính – Ngân hàng thương mại - chất lượng cao)	26.10
TM16	Tài chính - Ngân hàng (Tài chính công)	26.15
TM17	Thương mại điện tử (Quản trị Thương mại điện tử)	27.10
TM18	Ngôn ngữ Anh (Tiếng Anh Thương mại)	26.70
TM19	Luật kinh tế (Luật kinh tế)	26.10
TM20	Quản trị kinh doanh (Tiếng Pháp thương mại)	26.00
TM21	Quản trị kinh doanh (Tiếng Trung thương mại)	26.80
TM22	Hệ thống thông tin quản lý (Quản trị hệ thống thông tin)	26.30
TM23	Quản trị nhân lực (Quản trị nhân lực doanh nghiệp)	26.55
TM24	Quản trị khách sạn (Quản trị khách sạn đào tạo theo cơ chế đặc thù)	25.80
TM25	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành (Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành đào tạo theo cơ chế đặc thù)	25.80
TM26	Hệ thống thông tin quản lý (Quản trị hệ thống thông tin đào tạo theo cơ chế đặc thù)	26.20

(Có Danh sách thí sinh trúng tuyển kèm theo)


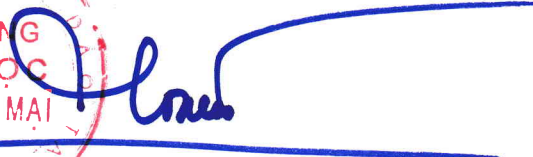
Điều 2. Căn cứ điểm trúng tuyển và Danh sách thí sinh trúng tuyển trên, giao cho Hội đồng tuyển sinh và Ban thư ký tuyển sinh đại học chính quy năm 2021 tiếp nhận hồ sơ xác nhận nhập học của thí sinh và thực hiện công tác tuyển sinh, nhập học theo đúng Quy chế.

Điều 3. Các Ông/Bà Chủ tịch, Phó chủ tịch, ủy viên Hội đồng tuyển sinh, Ban thư ký tuyển sinh đại học chính quy năm 2021; Trưởng các phòng Quản lý đào tạo, Công tác sinh viên, Kế hoạch - Tài chính; Trưởng các khoa/viện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi gửi:

- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu VT, HĐTS.

**HIỆU TRƯỞNG
CHỦ TỊCH HĐTS**

PGS.TS. Nguyễn Hoàng